

Hóc Môn, ngày 25 tháng 12 năm 2024.

Số: 427/KH-BVN

KẾ HOẠCH

Tổ chức kiểm tra định kỳ Học kỳ 1 năm học 2024-2025

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học (Thông tư 27);

Căn cứ Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 3392/SGDDT-GDTH ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Sở GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh về Hướng dẫn chuyên môn cấp tiểu học năm học 2022-2023;

Căn cứ Công văn số 4567/SGDDT-GDTH ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Sở GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn chuyên môn cấp tiểu học năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 5025/SGDDT-GDTH ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 5830/SGDDT-GDTH ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn chuyên môn cấp tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 2235/PGDDT-TH ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 2321/GDDT-TH ngày 18 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn về hướng dẫn chuyên môn cấp tiểu học năm học 2024-2025;

Thực hiện Công văn số 3188/GDDT ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn công tác kiểm tra định kỳ học kỳ 1 năm học 2024-2025 cấp Tiểu học;

Trường Tiểu học Bùi Văn Ngũ xây dựng kế hoạch kiểm tra học kỳ 1 năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

1. Mục tiêu

Đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh, coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan.

Tuyệt đối không tạo ra áp lực kiểm tra định kì đối với học sinh, chỉ xem như một hoạt động đánh giá thông thường hằng ngày dành cho các em.

2. Thời gian kiểm tra

Thời gian tổ chức KTĐK cuối HKI là tuần 17, 18 cụ thể:

NGÀY THI	THỜI GIAN	MÔN KIỂM TRA
Tuần 17		
Thứ Hai 30/12/2024	8g10	Tiếng Anh 3
	9g30	Tiếng Anh 5
	13g45	Tiếng Anh 4
Thứ Ba 31/12/2024	7g30	Tin học lý thuyết 3,4,5
	8g 00	Công nghệ 3
Thứ Sáu 03/01/2025	7g30	Tiếng Việt 1
	7g30	Công nghệ 5
	9g30	Khoa học 5
	13g45	Công nghệ 4
	15g15	Khoa học 4
Tuần 18		
Thứ Hai 06/01/2025	8g00	Toán 1
	8g00	Lịch sử - Địa lý 5
	9g30	Lịch sử - Địa lý 4
Thứ Ba 07/01/2025	7g30	Tiếng Việt 3,5
	13g45	Tiếng Việt 2,4
Thứ Tư 08/01/2025	7g30	Toán 3,5
	13g45	Toán 2,4

3. Tổ chức ôn tập, phụ đạo cho học sinh

Bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch ôn tập cho học sinh và có kế hoạch phụ đạo riêng cho học sinh yếu kém; thông báo lịch kiểm tra, phối hợp cùng gia đình nhằm chuẩn bị các điều kiện học tập thật tốt cho học sinh. Tuyệt đối không chạy theo thành tích để đối phó, gây áp lực, tạo không khí căng thẳng, nặng nề cho giáo viên, học sinh và gia đình các em.

Việc tổ chức ôn tập được thực hiện ngay trên lớp học, không giao bài tập về nhà đối với lớp học 2 buổi/ngày; không soạn đề cương, bài mẫu bắt buộc học sinh

làm, không tổ chức học thuộc lòng bài mẫu. Giáo viên cần hướng dẫn cho học sinh cách tự học và ôn tập nhẹ nhàng, khoa học và phù hợp.

4. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra định kỳ

4.1. Soạn đề kiểm tra định kỳ

Thực hiện đúng theo chỉ đạo của các công văn về hướng dẫn chuyên môn cấp tiểu học năm học 2024-2025 và các năm học trước¹. Các tổ chuyên môn soạn ma trận trước khi soạn đề kiểm tra. Ma trận đề phải được Ban giám hiệu duyệt mới tiến hành soạn đề. Đề KTĐK phải có sự thống nhất trong quá trình triển khai thực hiện, có phần hướng dẫn chấm rõ ràng và đáp án chính xác; đồng thời phải đảm bảo các mức độ theo quy định.

Thực hiện theo điều 7 Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học. Đề kiểm tra phù hợp yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông đối với từng khối lớp, từng mạch kiến thức, kỹ năng và cách triển khai các mạch này trong sách giáo khoa nhà trường sử dụng, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức như sau:

- Mức 1: Nhận biết, nhắc lại hoặc mô tả được nội dung đã học và áp dụng trực tiếp để giải quyết một số tình huống, vấn đề quen thuộc trong học tập;

- Mức 2: Kết nối, sắp xếp được một số nội dung đã học để giải quyết vấn đề có nội dung tương tự;

- Mức 3: Vận dụng các nội dung đã học để giải quyết một số vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập và cuộc sống.

Phòng GDĐT khuyến khích các trường thực hiện việc ra đề kiểm tra theo phương án:

- Đề kiểm tra sẽ do giáo viên chủ nhiệm soạn, sau đó nộp về cho tổ chuyên môn. Tổ chuyên môn chọn lọc và gửi đề KTĐK về Lãnh đạo nhà trường (Khối 1,2,3 gửi Phó Hiệu trưởng Trịnh Huỳnh Tài và Khối 4,5 và bộ môn Tiếng Anh, Tin học gửi Phó hiệu trưởng Lê Hải Yến).

- Ban giám hiệu họp xét duyệt đề và ghi nhận bằng biên bản, chọn lọc, biên soạn và phê duyệt 02 đề (01 đề chính thức và 01 đề dự phòng theo hướng dẫn của Phòng GDĐT) làm đề kiểm tra cho các khối (lưu biên bản, hồ sơ).

Đề kiểm tra cho học sinh cần đảm bảo: tường minh, chặt chẽ, khoa học; có tính phân hóa cho từng đối tượng học sinh.

Học sinh khuyết tật học theo phương thức giáo dục hòa nhập tùy theo dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật, được đánh giá như đối với học sinh không khuyết

¹ Công văn số 3863/GDĐT-TH ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT; Công văn số 3392/SGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn chuyên môn cấp tiểu học năm học 2022-2023; Công văn số 4567/SGDĐT-GDTH ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn chuyên môn cấp tiểu học năm học 2023-2024.

tật, có điều chỉnh yêu cầu cho phù hợp với dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật hoặc theo yêu cầu của kế hoạch giáo dục cá nhân. *Tuyệt đối không cắt xén đề kiểm tra của học sinh không khuyết tật để sử dụng cho học sinh khuyết tật học theo phương thức giáo dục hoà nhập.*

Lưu ý: Khâu in sao đề KTĐK phải đảm bảo nguyên tắc bảo mật (nếu in hoặc photo ở các đơn vị bên ngoài phải có hợp đồng trách nhiệm bảo mật).

4.2. Tổ chức kiểm tra

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp thực hiện công tác giám thị (giám thị 2) kết hợp với giáo viên lớp khác khối (giám thị 1); không đối chéo giáo viên trong khối thực hiện công tác giám thị; yêu cầu các thành viên trong Hội đồng kiểm tra tuyệt đối không được nhắc bài, giải bài trong suốt quá trình coi kiểm tra.

4.3. Tổ chức chấm, đánh giá định kỳ cuối học kỳ I các môn học

Tổ chức chấm tập trung các môn KTĐK cuối HKI tại trường theo lịch chấm của nhà trường. Phân hướng dẫn chấm phải rõ ràng, có đáp án chính xác, cụ thể và chi tiết, tránh chung chung, sơ sài.

Nếu điểm chấm thẩm định có sai lệch với giám khảo thì báo cáo Chủ tịch Hội đồng quyết định. Giáo viên không được tùy tiện nâng điểm, hạ điểm khi chấm bài làm của học sinh.

Tùy theo đặc điểm và tình hình riêng của từng trường, Ban chỉ đạo kiểm tra của trường thống nhất hướng dẫn cho Hội đồng kiểm tra tổ chức chấm bài kiểm tra của học sinh và thành viên trong Ban chỉ đạo kiểm tra chấm thẩm định theo xác suất từ 10% trở lên tất cả các môn KTĐK cuối HKI.

5. Tổ chức thực hiện tại các đơn vị

Căn cứ hướng dẫn của Phòng GDĐT, Nhà trường xây dựng kế hoạch, lịch kiểm tra và triển khai thực hiện nghiêm túc, đảm bảo đúng quy chế; ban hành các Quyết định về thành lập Hội đồng kiểm tra định kỳ năm học 2024-2025, Quyết định về thành lập Hội đồng soạn đề, coi, chấm bài kiểm tra định kỳ năm học 2024-2025; Quyết định về thành lập Hội đồng duyệt đề kiểm tra định kỳ năm học 2024-2025,...để phục vụ công tác tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối HKI.

Tổ chức KTĐK cuối HKI theo lịch KTĐK của nhà trường; thực hiện theo Thông tư số 27 của Bộ GDĐT.

Các tổ chuyên môn soạn, thống nhất ma trận, đề kiểm tra, hướng dẫn chấm và đáp án đảm bảo theo các hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT; tổ chức công tác phản biện, phê duyệt đề kiểm tra đúng quy định; có trách nhiệm bảo mật đề kiểm tra tại trường.

Căn cứ vào Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025 của Phòng GDĐT, kế hoạch giáo dục nhà trường; các cơ sở giáo dục tiểu học thực hiện Báo cáo sơ kết cuối HKI, đồng thời thực hiện báo cáo số liệu chính xác và hoàn thành báo cáo thống kê chung theo các biểu mẫu. Nội dung báo cáo

cần tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm mà kế hoạch giáo dục nhà trường đã đề ra, các nội dung hoạt động nổi bật của đơn vị trong HKI.

Sau thời gian kiểm tra, đánh giá cuối HKI, các trường tiếp tục tổ chức dạy học bình thường để hoàn tất chương trình HKI, đảm bảo đầy đủ các nội dung theo kế hoạch và thời gian năm học.

Đề kiểm tra định kỳ được lưu tại trường và chỉ nộp về Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện dưới dạng hồ sơ điện tử chậm nhất trước ngày 15/01/2025 theo hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

6. Việc chuẩn bị sơ kết cuối học kỳ 1 năm học 2024-2025

Giáo viên hoàn tất bảng tổng hợp kết quả đánh giá học sinh HKI trên cổng thông tin điện tử ngày 14/01/2025.

Cô Lê Hải Yến - Phó hiệu trưởng cập nhật *mẫu trường, mẫu cơ sở dữ liệu toàn ngành, mẫu của Sở GD&ĐT và mẫu Phòng GD và ĐT*.

Tổ chức họp cha mẹ học sinh sau khi KTĐK cuối HKI theo kế hoạch tiến độ thời gian của nhà trường (Dự kiến ngày 19/01/2025)

Bộ phận chuyên môn thảo luận, rút kinh nghiệm việc ra đề kiểm tra và đánh giá, nhận xét theo Thông tư 27/2020/BGDĐT ngày 13/01/2024.

Trên đây là hướng dẫn công tác tổ chức kiểm tra định kỳ cuối học kỳ I năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Bùi Văn Ngừ, đề nghị giáo viên thực hiện việc kiểm tra cuối học kỳ I nhẹ nhàng, không căng thẳng nhưng có chất lượng, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT(để báo cáo);
- CB-GV;
- Lưu VT.



Nguyễn Thị Hồng Phụng

Phụ lục: Lịch thực hành tin học: Tuần 17,18

Phòng máy 1: Lê Thị Thanh

Buổi	Tiết	Thứ 2 30/12	Thứ 3 31/12	Thứ 5 02/01	Thứ 6 03/01	Thứ 2 06/01	Thứ 4 08/01
Sáng	1			3.1			
	2	5.2	5.12				3.3
	3		5.10	3.2		5.4	5.5
	4						
Chiều	5	5.11	5.1	5.3	5.8		5.7
	6						
	7	5.9	5.6				

Phòng máy 2: Nguyễn Phạm Quốc Hùng

Buổi	Tiết	Thứ 2 30/12	Thứ 3 31/12	Thứ 5 02/01	Thứ 6 03/01	Thứ 2 06/01	Thứ 4 08/01
Sáng	1			4.5	3.9		
	2		4.11				3.8
	3	4.10	4.6	4.3	4.8		4.9
	4						
Chiều	5		4.1	4.7	3.10	4.12	
	6						4.4
	7			4.2			

Phòng máy 3: Nguyễn Văn Cò

Buổi	Tiết	Thứ 2 30/12	Thứ 3 31/12	Thứ 5 02/01	Thứ 6 03/01	Thứ 2 06/01	Thứ 4 08/01
Sáng	1				3.7		3.6
	2						3.5
	3				3.6		3.4
	4						